SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN DA LIỄU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 157/YCBG-BVDL

Hưng Yên, ngày 03 tháng 4 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp mỹ phẩm tại Việt Nam

Căn cứ nhu cầu sử dụng và kế hoạch mua sắm của Bệnh viện, Bệnh viện Da liễu tỉnh Hưng yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm mỹ phẩm phục vụ Nhà thuốc Bệnh viện năm 2026–2027, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Da liễu

Địa chỉ: Số 278, đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Hà Thu - bộ phận Văn thư,

SĐT: 0396141168.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ:

Bộ phận văn thư - Bệnh viện Da liễu,

Địa chỉ: Số 278, đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.

3.2. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Bảng báo giá (theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm):
- Giấy phép đăng ký kinh doanh; số điện thoại/email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc;
- Các tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa (Phiếu công bố mỹ phẩm; Tờ khai hải quan (nếu nhập khẩu); Phiếu kiểm nghiệm (nếu có); Mẫu nhãn sản phẩm; Các tài liệu khác chứng minh sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn)

Chú ý: Tài liệu được đóng gói, bên ngoài ghi rõ các thông tin:

Người gửi: Tên công ty/đơn vị gửi báo giá, địa chỉ công ty/đơn vị.

Nội dung tài liệu "Báo giá dự toán mua sắm: Cung cấp sản phẩm mỹ phẩm cho Nhà thuốc Bệnh viện Da liễu năm 2026-2027 theo Yêu cầu báo giá số ……/YCBG-BVDL ngày 03 tháng 4 năm 2026.

Các công ty đánh dấu (bằng bút dấu dòng màu) các thông số kỹ thuật (quy định tại phụ lục 1) để chứng minh đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hóa mà công ty chào giá.

- File mềm hồ sơ báo giá gửi vào email: vanthubenhviendalieu@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 07h ngày 03/4/2026 đến trước 17h ngày 13/4/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 13/4/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mỹ phẩm:

chi tiết theo Phụ lục 1 kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt:

Bệnh viện Da liễu

Cơ sở 1: số 278, đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên,

Cơ sở 2: thôn Cộng Đồng, xã Thư Vũ, tỉnh Hưng Yên.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Năm 2026 - 2027

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.
- Thanh toán: Thanh toán làm nhiều lần trên cơ sở hoá đơn, biên bản bàn giao, nhiệm thu của từng lần giao, nhận hàng.

5. Các thông tin khác (nếu có): không

III. Lưu ý

Hồ sơ báo giá phải đầy đủ, hợp lệ, sản phẩm còn hạn sử dụng ≥ 18 tháng, nguyên đai nguyên kiện.

Báo giá không đồng nghĩa với việc ký hợp đồng; các điều kiện hợp đồng sẽ được thống nhất sau.

Vui lòng đảm bảo sản phẩm có công bố hợp pháp theo Thông tư 06/2011/TT-BYT.

Rất mong nhận được sự tham gia của các hãng sản xuất, nhà cung cấp.

Trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VT, dược

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN DA LIỄU

Trần Thị Thái Hà

Phụ lục Danh mục mỹ phẩm phục vụ tại Nhà thuốc Bệnh viện Da liễu năm 2026-2027

(Kèm yêu cầu báo giá số /YCBG-BVDL ngày tháng 4 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
I. Sản phẩm dưỡng da				
1	Sản phẩm dưỡng ẩm chứa Ceramide giúp tái tạo hàng rào bảo vệ da	Tuýp	Dưỡng ẩm, làm dịu da, dành cho da khô Thành phần có: Hydroxypropyl bispalmitamide MEA (Ceramide); Linoleic Acid; Cholesterol; Hydrogenated Polydecene; Butylene Glycol; Cyclopentasiloxane; Glycerin, Simmondisia Chinensis (Jojoba) Seed Oil; Pentylene Glycol; Beeswax; Squalane; Dimethicone, Tocopherol. Dạng bào chế: Cream; Khối lượng 30g	700
2	Sản phẩm dưỡng ẩm chứa Ceramide	Tuýp	Dưỡng ẩm giúp duy trì độ ẩm tự nhiên cho da. Thành phần có: Hydroxypropyl bispalmitamide MEA (Ceramide);Cholesterol; Linoleic Acid; Sodium Hyaluronate; Hydrogenated Polydecene; Simmondisia Chinensis (Jojoba) Seed Oil; Glycerin Butylene Glycol; Pentylene Glycol; Beeswax; Tocopherol. Dạng bào chế: Cream; Khối lượng 80g	1.300
3	Sản phẩm dưỡng da toàn thân, dành chăm sóc cho da khô, da rất khô, da nhạy cảm và da bị mẩn đỏ dùng được cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ.	Chai	- Nhũ tương làm mềm, làm mịn da, dưỡng ẩm, dưỡng da, giảm khô, thô ráp và nứt nẻ da. Dùng được cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Trong thành phần có: Urea, Ceramide NP (3), Ceramide AP (6II), Ceramide EOP (1), Cholesterol, Phytosphingosine, Caprylic/Capric Triglyceride, Glycerin, Maltooligosyl Glucoside, Hydrogenated Starch Hydrolysate, Allantoin, Tocopheryl Acetate. Dạng bào chế: Emulsion; Thể tích: 400ml	1.000
4	Sản phẩm dưỡng ẩm, dịu da toàn thân cho da khô, da nhạy cảm và dị ứng.	Chai	Trong thành phần có: Panthenol, Lactobacillus Ferment, Tocopheryl Acetate, Butyrospermum Parkii Butter, Brassica Campestris Seed Oil, Gossypium Herbaceum Seed Oil, Glycerin, Caprylic/Capric Triglyceride, Xylitylglucoside, Anhydroxylitol, Xylitol, Anhydroxylito, Glucose. Dạng bào chế: Emulsion. Thể tích: 250ml	3.000
5	Dưỡng ẩm	Tuýp	Thành phần: Butyrospermum parkii (shea) butter, Prunus amygdalus dulcis (sweet almond) oil, Glycerin, Jojoba esters (and) Helianthus annuus (sunflower) seed wax (and) Acacia decurrens flower wax (and) Polyglycerin 3, Panthenol, Water (and) Sodium hyaluronate (and) Butylene glycol (and) Phenoxyethanol 2,0%, Ceramide NP Công dụng: dưỡng ẩm, làm mềm da, giúp giảm tình trạng da khô, nứt nẻ da. Dạng bào chế: kem, khối lượng: 50g	2.000
6	Dưỡng ẩm	Tuýp	Dưỡng ẩm và giúp phục hồi chức năng hàng rào bảo vệ da cho da khô, da nhạy cảm. Lactobionic Acid; Hydroxypropyl Bispalmitamide MEA (Ceramide); Cholesterol; Linoleic Acid; Zinc Oxide Dạng bào chế: kem, khối lượng: 30g	400
7	Sản phẩm dưỡng ẩm dịu nhẹ dành cho da khô, da rất khô, da bị thô ráp, da bị mẩn đỏ và da nhạy cảm. Dùng được cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.	Tuýp	Thành phần có: Urea, Ceramide NP (3), Ceramide AP (6II), Ceramide EOP (1), Cholesterol, Phytosphingosine, Canola Oil, Caprylic/Capric Triglyceride, Cetyl Ricinoleate, Glycerin, Maltooligosyl Glucoside, Hydrogenated Starch Hydrolysate, Allantoin, Tocopheryl Acetate. Dạng bào chế: Cream. Thể tích: 50ml	1.000

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
8	Sản phẩm dưỡng ẩm, dịu ngứa	Tuýp	Thành phần chính: Borago Officinalis Seed Oil, Butyrospermum Parkii Butter, Canola Oil, Urea, Prebiotic Biolin (bao gồm các thành phần Inulin, Alpha-Glucan Oligosaccharide), Omega Plus oil complex (bao gồm các thành phần Helianthus Annuus Seed Oil, Zea Mays Oil, Sesamum Indicum Seed Oil, Macadamia Integrifolia Seed Oil, Olea Europaea Fruit Oil), Defensil® Plus complex (bao gồm các thành phần Octyldodecanol, Ribes Nigrum Seed Oil, Helianthus Annuus Seed Oil, Cardiospermum Halicacabum Flower/Leaf/Vine Extract, Tocopheryl Acetate, Helianthus Annuus Seed Oil Unsaponifiables, Rosmarinus Officinalis Leaf Extract). Dạng bào chế: kem, thể tích: 75ml	6.000
9	Sản phẩm dưỡng ẩm	Tuýp	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Panthenol, Sodium Hyaluronate, Copper Gluconate, Centella Asiatica Leaf Extract, Zinc Gluconate, Inulin Dạng bào chế: gel, thể tích: 40ml	100
10	Sản phẩm giúp cung cấp độ ẩm cho da, giúp dưỡng ẩm và làm giảm da khô, làm dịu cảm giác ngứa da trong trường hợp da quá khô hoặc da bị kích ứng.	Tuýp	Trong thành phần có: Piroctone Olamine, Isopropyl Palmitaste, Bisabolol, Ceramide NP, Ceramid AP, Ceramid EOP, Phytosphingosine, Cholesterol. Dạng bào chế: Cream. Khối lượng: 50g	100
11	Sản phẩm dưỡng ẩm cho viêm da cơ địa, khô da, da kích ứng ,phục hồi da	Tuýp	Ceramide - phục hồi hàng rào bảo vệ da, Vitamin E, Hyaluronate, Triglyceride, Phytosterols, Sodium. Dạng bào chế: kem, thể tích: 30ml.	1.500
12	Sản phẩm dưỡng giúp làm mềm và dịu da	Tuýp	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Zinc Oxide, Panthenol, Disteardimonium Hectorite, Triacontanyl PVP, Copper Gluconate, Hyaluronic Acid, Silanetriol, Polyquaternium-61, Borage Seed Oil Aminopropanediol Amides. Dạng bào chế: kem, thể tích: 40ml	700
13	Sản phẩm dưỡng ẩm phù hợp cho da khô, da nhạy cảm	Tuýp	Panthenol, Lactobacillus Ferment; Tocopheryl Acetate; Butyrospermum Parkii Butter, Gossypium Herbaceum Seed Oil, Olea Europaea Fruit Oil (Olea Europaea (Olive) Oil), Hydrogenated Olive Oil Unsaponifiables; Caprylic/Capric Triglyceride, Propanediol, Xylitylglucoside, Xylitol, Anhydroxylitol, Glucose. Dạng bào chế: Cream. Thể tích: 75 ml	5.000
14	Sản phẩm dưỡng làm dịu da	Tuýp	Glycerin, Coconut Alkanes, Butyrospermum Parkii (Shea) Butter, Olea Europaea (Olive) Fruit Oil, Plukenetia Volubilis Seed Oil, Avena Sativa (Oat) Kernel Flour, Gluconolactone, Ceramide NP, Lactobacillus. Dạng bào chế: kem, thể tích: 14ml	100
15	Sản phẩm dưỡng ẩm và mềm mịn 5% Ure	Chai	THÀNH PHẦN CHÍNH: Isopropyl Palmitate, Urea, Caprylic/Capric Triglyceride, Ethylhexyl Stearate, Glycerin, Propylene Glycol, Dimethicone, Butyrospermum Parkii (Shea) Butter, Macadamia Ternifolia Seed Oil, Gossypium Herbaceum (Cotton) Seed Oil, Ceramide NP (3), Ceramide AP (6II), Phytosphingosine, Ceramide EOP (1). Dạng bào chế: Nhũ tương, thể tích: 400ml	50
16	Sản phẩm mềm da 3% Ure	Tuýp	THÀNH PHẦN CHÍNH: Isononyl Isononanoate, Butylene Glycol Dicaprylate/Dicaprate, Glycerin, Propylene Glycol, Urea, Dimethicone, Cetyl Palmitate, Hydrogenated Coco-Glycerides, Sodium Lactate, Macadamia Ternifolia Seed Oil, Gossypium Herbaceum (Cotton) Seed Oil, Panthenol, Sodium Lauroyl Lactylate, Malic Acid, Butylene Glycol, Phytosphingosine, Cholesterol, Ceramide NP (3), Ceramide AP (6II), Inulin, Squalane, Ceramide EOP (1). Dạng bào chế Nhũ tương, thể tích 50ml	50

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
17	Sản phẩm chứa ure giúp dưỡng ẩm cho da khô, rất khô và da nhạy cảm.	Tuýp	Prunus Amygdalus Dulcis Oil, Butyrospermum Parkii Butter, Urea, Oryza Sativa Bran Oil, Argania Spinosa Oil, Olea Europaea Oil Unsaponifiables, Panthenol, Allantoin, Sodium Hyaluronate, Butylene Glycol, Hydroxyphenyl Propamidobenzoic Acid, Acetyl Heptapeptide-4. Dạng bào chế: kem, thể tích: 200ml	1.500
18	Sản phẩm giúp phục hồi da	Tuýp	**Thành phần chính:** Centella Asiatica Leaf Extract, Glycyrrhiza Uralensis Root Extract, Sodium Hyaluronate, Allium Cepa Bulb Extract, Curcuma Longa Root Extract, Allantoin, **Callus Culture Extract** (*Camellia Sinensis, Nelumbo Nucifera, Vitis Vinifera*), Biotin, **P-Oligo** (*bao gồm các thành phần Aloe Barbadensis Leaf Extract, Althaea Rosea Root Extract*), Sh-Oligopeptide-1 (EGF), Dạng bào chế: kem, khối lượng: 15g	400
19	Sản phẩm dịu da và chống hăm tã	Tuýp	Được dùng hằng ngày giúp làm dịu da và chống hăm tã. Zinc Oxide; Octenidine Hydrochloride; Hydroxypropyl Bispalmitamide MEA (Ceramide); Linoleic Acid; Cholesterol; Dạng bào chế: kem, khối lượng: 50g	100
20	Sản phẩm dưỡng ẩm dành cho da mặt và cơ thể, giúp làm dịu nhẹ và dưỡng ẩm. Sản phẩm phù hợp với da nhạy cảm, da khô hoặc da rất khô dành	Chai	Trong thành phần có : Ceramide NP, Ceramide AP, Ceramide EOP, Cholesterol, Phytosphingosine, Manitol, xylitol, Rhamnose, Fructooligosaccharides, Laminaria, Ochroleuca Extract, Palmitamide MEA; Zinc Gluconat,Tocopherol, Glycerin, Paraflinum Liquidum (Mineral Oil) Helianthus annuus (Sunflower) seed oil, Canola Oil " '- Dạng bào chế: Cream, Thể tích: 500ml	500
21	Sản phẩm dưỡng ẩm giúp làm dịu da khô và da rất khô. Dùng được cho trẻ nhỏ, trẻ em, người lớn.	Tuýp	-Trong thành phần có: Niacinamide, Dipotassium Glycyrrhizate , Laminaria Ochroleuca Extract, Mannitol, Xylitol, Rhamnose, Fructooligosaccharides (FOS), Glycerin , Polyquaternium-51, Capryline/Capric, triglyceride, Sodium Polysorbate. : - Dạng bào chế: Gel - Thể tích : 75ml	500
22	Sản phẩm dưỡng da, giúp dưỡng ẩm, làm dịu da và mềm da, phù hợp cho mọi loại da kể cả da nhạy cảm.	Tuýp	Trong thành phần có: Piroctone Olamine, Caprylyl Glycol, Tropolone; Niacinamide,Allantoin, Glycerophosphoinositol Lysine, Zanthoxylum Bungeanum Fruit Etraxt; Urea, Sodium Hyaluronate, Caprylic/Capric Triglyceride, Hydrogenated Vegetable Oil, Olus Oil, Di-C12-13 Alkyl Malate, Aluminum Strarch Octenylsuccinate. Dạng bào chế: Gel. Thể tích 50ml	500
23	Sản phẩm dưỡng da, cung cấp độ ẩm và dưỡng chất cho da, giúp da mềm mịn và tươi sáng hơn	Tuýp	Thành phần: Urea, Butyrospermum Parkii Butter, Cyclopentasiloxane, Allantoin, Panthenol, Phenoxyethanol 0,8%, Chamomilla Recutita (Matricaria) Flower Extract, Tetrasodium EDTA. Dạng bào chế: kem, thể tích: 100ml	1.000
24	Sản phẩm làm dịu vùng da ngứa, mẩn đỏ. Thích hợp cho trẻ từ 0 tháng tuổi trở lên	Tuýp	Trong thành phần có: Glycerin, Pentylene Glycol, Butylene Glycol, Propanediol, Betaine, Menthol, Sodium Hyaluronate. Dạng bào chế: Gel. Thể tích: 50g	500
25	Mask gel giảm nếp nhăn da, ngăn ngừa lão hóa da	Hộp	Aqua, Spirulina Amino Acids, Sodium Hyaluronate, Glycerin, Pantherol, PEG-240/HDI Copolymer Bis-Decyltetradeceth-20 Ether, Butylene Glycol, Potassium Laurate, Tocopherol, Parfum. Dạng bào chế: gel, thể tích 250ml	100
II. Sản phẩm làm sạch da				-

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
26	Tẩy tế bào chết	Tuýp	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Kaolin, Di-C12-13 Alkyl Malate, Cellulose, Glycerin, Malic Acid Mục đích sử dụng: Mặt nạ tẩy tế bào chết trên da mặt, giúp giảm dầu nhờn trên da, se khít lỗ chân lông và giúp da sáng mịn. Dạng bào chế: mặt nạ, Thể tích: 100ml	500
27	Dung dịch làm sạch và tẩy trang dạng hạt mixen (micelle) dùng cho vùng mặt và mắt, dành cho da thường và da nhạy cảm	Chai	- Trong thành phần có: PEG-6 Caprylic/Capric Glycerides; Propylene Glycol, Mannitol, Xylitol, Rhamnose, Fructooligosaccharides ; Cucumis Sativus (Cucumber) Fruit Extract - Tính năng sử dụng : Dung dịch làm sạch và tẩy trang dạng hạt mixen (micelle) dùng cho vùng mặt và mắt, dành cho da thường và da nhạy cảm. -Dạng bào chế: dung dịch - Thể tích: 500ml	300
28	Dung dịch làm sạch và tẩy trang dạng hạt mixen (micellar) giúp làm sạch bụi bẩn, lớp trang điểm và lớp chống nắng trên da. Sản phẩm dùng cho vùng da mặt và cổ, phù hợp với da dầu, da hỗn hợp, da mụn và da mụn nhạy cảm	Chai	- Trong thành phần có: PEG-6 Caprylic/Capric Glycerides; Zinc Gluconate, Copper Sulfate; Ginkgo Biloba Leaf Extract, Mannitol, Xylitol, Rhamnose, Fructooligosaccharides . -Dạng bào chế: Dung dịch. - Thể tích: 500ml	300
29	Sản phẩm tẩy trang	Chai	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Glycerin, Lens Esculenta (Lentil) Seed Extract, Pyrus Malus (Apple) Fruit Extract Mục đích sử dụng: Nước tẩy trang giúp làm sạch, loại bỏ bụi bẩn, dầu thừa và các lớp mỹ phẩm trang điểm trên da. Giúp dưỡng ẩm cho da và làm dịu da. Dạng bào chế: dung dịch, Thể tích: 250ml	350
30	Sản phẩm tẩy trang dành cho da khô, nhạy cảm	Chai	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Glycerin, Prunus Armeniaca (Apricot) Fruit Extract Mục đích sử dụng: Nước tẩy trang Tẩy trang dành cho da khô, nhạy cảm. Dạng bào chế: dung dịch, thể tích:250ml	250
31	Sản phẩm rửa mặt cho da dầu mụn	chai	Aqua [Water] 84,580%; Dicaprylyl Carbonate 4,998%; Pentylene Glycol 3,200%; Cetearyl Alcohol 1,250%; Cetearyl Glucoside 1,250%; **Corylus Avellana (Hazelnut) Seed Oil 1,000%; Ethylhexyl Salicylate 1,000%;** Squalane 1,000%; Sodium Lauroyl Oat Amino Acids 0,150%; Carbomer 0,400%; Xanthan Gum 0,300%; Tocopherol 0,003%; Tetrasodium EDTA 0,003%; Sodium Hydroxide 0,060%; Ethylhexylglycerin 0,001%; Phenoxyethanol 0,605%; Hexamidine Diisethionate 0,050%; BHT 0,001%; Benzyl Alcohol 0,001%; Parfum [Fragrance] 0,150%. Dạng bào chế: sữa, thể tích 150ml	1.000
32	Sản phẩm rửa mặt cho da dầu mụn	Tuýp	Cocamidopropyl Betaine, Salicylic Acid, Polyquaternium-7, Sodium Lauroyl Sarcosinate, Melaleuca Alternifolia Leaf Oil, Calcium Pantothenate, Urea, Papain. Dạng bào chế: Gel, thể tích: 150ml	1.000
33	Gel làm sạch và làm dịu da	Tuýp	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Sodium Laureth Sulfate, Sodium Cocoyl Glutamate, Decyl Glucoside, Coco-Glucoside, Glyceryl Oleate, Copper Gluconate, Zinc Gluconate, Asiaticoside Dạng bào chế: Gel, thể tích: 200ml	500
34	Sản phẩm rửa mặt	Chai	Thành phần: 'Water+ Cetyl Alcohol+ Sodium Laureth Sulfate+ Propylene Glycol+ Stearyl Alcohol+ Phenoxyethanol + Sodium Polyacrylate+ Ethylhexylglycerin Dạng bào chế: sữa, thể tích 150ml	2.000

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
35	Sản phẩm làm sạch da mặt và toàn thân cho da khô và nhạy cảm	Chai	Butyrospermum Parkii Butter, Oryza Sativa Bran Oil, Decyl Glucoside, Niacinamide, Opuntia Ficus-Indica Stem Extract, Calcium Pantothenate, Tocopheryl Acetate. Dạng bào chế: nhũ tương, thể tích 250ml	400
36	Sản phẩm làm sạch da mặt và dưỡng trắng da	Chai	Aloe Barbadensis Leaf Extract 26%, Sodium Laureth Sulfate 25.3%, Cocamidopropyl Betaine 6.5%, Propylene Glycol 3.2%, Chamomilla Recutita Flower Extract 3.15%. Dạng bào chế: kem/ nhũ tương, thể tích 200ml	100
37	Sản phẩm tắm dưỡng da	Chai	Sodium trideceth sulfate 10,23%; Glycerin 10%; Helianthus annuus (sunflower) seed oil 10%; Sodium chloride 2,858%; Butyrospermum parkii (shea) butter 0,5%; Sodium glycolate 0,198% Dạng bào chế: kem tắm, thể tích: 200ml	330
38	Sản phẩm tắm	Tuýp	Thành phần: Glycolic Acid 5,00%; Salicylic acid 2,00%; Zin PCA 0,50%; Phenoxyethanol 0,15%; Benzoic Acid 0,10%; Dehydroacetic Acid 0,10%; Potassium Hydroxide 0,13%; Citric Acid 0,12% Dạng bào chế: Sữa tắm, thể tích: 150ml	600
39	Dầu tắm bảo vệ da	Chai	Thành phần chính: Glycine Soja Oil, Borago Officinalis Seed Oil, Linum Usitatissimum Seed Oil, Omega Plus oil complex (bao gồm các thành phần Helianthus Annuus Seed Oil, Zea Mays Oil, Sesamum Indicum Seed Oil, Macadamia Integrifolia Seed Oil, Olea Europaea Fruit Oil), Defensil® Plus complex (bao gồm các thành phần Octyldodecanol, Ribes Nigrum Seed Oil, Helianthus Annuus Seed Oil, Cardiospermum Halicacabum Flower/Leaf/Vine Extract, Tocopherol, Helianthus Annuus Seed Oil, Rosmarinus Officinalis Leaf Extract). Dạng bào chế: dầu tắm, thể tích: 200ml	2.000
40	Xà phòng làm giảm mụn, sáng da	Bánh	**Thành phần chính:** Sulfur, Sodium Hyaluronate, Salicylic Acid, Chamaecyparis Obtusa Water, Centella Asiatica Extract, Portulaca Oleracea Extract, **Barrie plus ALO** (bao gồm các thành phần Hibiscus Esculentus Fruit Extract, Aloe Barbadensis Leaf Extract, Hibiscus Mutabillis Flower Extract, Arctium Lappa Root Extract, Dạng bào chế: bánh xà phòng, khối lượng: 100g	400
41	Sản phẩm tắm	Chai	Làm sạch da nhẹ nhàng cho trẻ em và người lớn Sodium Trideceth Sulphate; Sodium Lauroamphoacetate; Hydroxypropyl Bispalmitamide MEA (Ceramide); Cholesterol; Linoleic Acid Dạng bào chế: lotion, thể tích: 150ml	700
42	Sản phẩm tắm gội	chai	Climbazol 1.8% + Natri lauryl ether sulfat+ Coconut diethyllamid+ Cocamidopropyl betaine-{[3-(Dodecanoylamino) proplyl] (dimetyl) amoni} axetat+ Natri clorid+ Glycerine+ Acid Oleic+ Salicylic acid 1% Dạng bào chế: dầu tắm gội, thể tích: 120ml	1.800
43	Sản phẩm tắm gội	Chai	Làm sạch da nhẹ nhàng cho trẻ em và người lớn Sodium Trideceth Sulphate; Sodium Lauroamphoacetate; Hydroxypropyl Bispalmitamide MEA (Ceramide); Cholesterol; Linoleic Acid Dạng bào chế: lotion, thể tích: 280ml	460
44	Sản phẩm tắm gội trẻ em	Chai	Sodium Laureth Sulfate 27.8%, Aloe Barbadensis Leaf Extract 14.9%, Cocamidopropyl Betaine 8%, Coco-Glucoside 3% Dạng bào chế: gel, thể tích 300 ml	1.000

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
45	Sản phẩm tắm gội dành cho da khô, nhạy cảm và dị ứng	Chai	Lactobacillus Ferment, Coco-Glucoside, Coco-Betaine, Panthenol, Xylitylglucoside, Caprylyl Glycol, Anhydroxylitol, Xylitol. Dạng bào chế: gel, thể tích: 400ml.	3.500
46	Sản phẩm tắm gội dịu nhẹ	Chai	Thành phần: Panthenol, Water (and) Centaurea cyanus flower extract (and) Camellia japonica flower extract (and) Aloe barbadensis leaf extract (and) Opuntia coccinellifera fruit extract (and) Butylene glycol (and) Glycerin (and) Saccharomyces ferment (and) Aureobasidium pullulans ferment (and) 1,2-Hexanediol (and) Ethyl hexanediol, Water (and) Sodium hyaluronate (and) Butylene glycol (and) Phenoxyethanol 0,2%, Ceramide NP, DMDM Hydantoin 0,2%. Dạng bào chế: gel, thể tích: 280ml.	2.000
47	Dung dịch vệ sinh	Chai	Sodium Laureth Sulfate 31.8%, Cocamidopropyl Betaine 7.3%, Aloe Barbadensis Leaf Juice 7%, Chamomilla Recutita Flower Extract5.2%, Salvia Officinalis Leaf Extract 5.2% Dạng bào chế: gel, thể tích: 100ml.	500
III. Sản phẩm tóc				-
48	Sản phẩm dưỡng tóc và hỗ trợ giảm rụng tóc dạng xịt	Chai	Propylene Glycol, Maltooligosyl Glucoside, Glycerin, Medicago Sativa Leaf Extract, Humulus Lupulus Extract, Apigenin, Oleanolic Acid, Biotinoyl Tripeptide-1. Dạng bào chế: nhũ tương, thể tích: 200ml.	600
49	Sản phẩm xịt kích thích mọc tóc	Chai	Thành phần chính:Water (and) Glycerin (and) Lecithin (and) Alcohol (and) Propanediol (and) Arginine (and) Caprylyl Glycol (and) Phenoxyethanol (and) Citric Acid (and) Eucalyptus Globulus Leaf Extract (and) Tocopherol (and) sh-Polypeptide-11 (and) sh-Polypeptide-1 (and) sh- Oligopeptide-2 (and) sh-Oligopeptide-10 (and) sh-Polypeptide-9; Panthenol; (PEG/PPG/Polybutylene Glycol-8/5/3 Glycerin, Tocopherol); Phytantriol Dạng bào chế: xịt, thể tích: 100ml.	400
50	Dầu gội	Chai	**Thành phần:** Climbazole 0,5%, Selenium Sulfide 0,5%, Benzyl Alcohol 0,1485%, Methylchloroisothiazolinone 0,001125%, Methylisothiazolinone 0,000375%. Dạng bào chế dầu gội, thể tích: 100ml	1.000
51	Dầu gội đầu giúp giảm rụng tóc	Chai	THÀNH PHẦN CHÍNH: Glycerin, Inulin, Panthenol, Silicone Quaternium-22, Equisetum Arvense (Horsetail) Leaf Extract, Disodium EDTA, Hydrolyzed Ceratonia Siliqua (Carob) Seed Extract, Palmitamidopropyltrimonium Chloride, PPG-26-Buteth-26, Apigenin, Biotinoyl Tripeptide-1, Oleanolic Acid, Polyquaternium-7, Guar Hydroxypropyltrimonium Chloride Dạng bào chế: gel, thể tích: 300ml	1.000
52	Dầu gội làm dịu da đầu, ngừa tiết bã nhờn	Chai	Sodium Coco-Sulfate, Coco-Glucoside, Cocamidopropyl Betaine, Niacinamide, Allantoin, Urea, Piroctone Olamine, Polyquaternium-7, Glycerophosphoinositol Lysine, Tocopherol. Dạng bào chế: dung dịch, thể tích: 200ml	1.300
IV. Sản phẩm trắng da, chống nắng				-
53	Sản phẩm dưỡng giúp da đều màu, mờ đốm nâu	Chai	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Ascorbyl Glucoside, 3-O-Ethyl Ascorbic Acid, Dipotassium Glycyrrhizate, Niacinamide, Sucrose Dilaurate, Pisum Sativum Extract (Pisum Sativum (Pea) Extract) Dạng bào chế: serum, thể tích: 30ml	300

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
54	Sản phẩm làm mờ vết nám	Lọ	Thành phần: Glycerin; Niacinamide; Lactobionic acid; Tranexamic Acid Dạng bào chế: kem, thể tích/ khối lượng: 30g	150
55	Sản phẩm chống nắng	Tuýp	Chống nắng, chống lại tác hại của tia UVA, UVB và ánh sáng xanh, đồng thời giúp giữ ẩm, làm mềm và làm sáng da. Zinc Oxide; Titanium Dioxide; Polymethylsilsesquioxane; Glycerin; HDI/Trimethylol Hexyllactone Crosspolymer Dạng bào chế: lotion, thể tích/ khối lượng: 50g	100
56	Sản phẩm chống nắng	Tuýp	**Thành phần chính:** Betaine, Niacinamide, Tocopheryl Acetate, Allantoin, Adenosine, Sodium Hyaluronate, Centella Asiatica Leaf Extract, Ceramide NP, **P-Oligo** *(bao gồm các thành phần Aloe Barbadensis Leaf Extract, Althaea Rosea Root Extract),* Glycyrrhiza Uralensis (Licorice) Root Extract. Dạng bào chế: kem, thể tích: 50ml.	200
57	Sản phẩm chống nắng cho da khô, xạm nám	Hộp	Thành phần chính : Zinc Oxide , Ethylhexyl Methoxycinnamate , Ethylhexyl Salicylate , Titanium Dioxide , Bis-Ethylhexyloxyphenol Methoxyphenyl Triazine Mục đích sử dụng: Kem giúp chống nắng cho da mặt, giúp dưỡng ẩm da. '- Dạng bào chế: Cream; Thể tích 50ml	200
58	Sản phẩm chống nắng	Tuýp	Trong thành phần có: Aqua (Water, Eau), Methylene Bis-Benzotriazolyl Tetramethylbutylphenol [Nano], Butyl Methoxydibenzoylmethane, Ethylhexyl Triazone, Glycerin, Glycyrrhiza Inflata Root Extract Dạng bào chế: kem, thể tích: 50ml.	550
59	Sản phẩm chống nắng SPF50+, bảo vệ da trước ảnh hưởng có hại từ ánh nắng mặt trời, thích hợp dùng cho da hỗn hợp, da dầu và da bị mụn trứng cá.	Tuýp	Trong thành phần có: Octocrylene, Butyl Methoxydibenzoylmethane, Methylene Bis-Benzotriazolyl Tetramethylbutylphenol (nano), Titanium Dioxide, Kaolin, C12-15 Alkyl Benzonate, Polyhydroxystearic Acid, Alumina, Glyceryl Stearate, Cetearyl Alcohon, Panthenol, Ethylhexylglycerin; Tocopheryl Acetate. Dạng bào chế: Cream. Thể tích: 50ml	700
V. Sản phẩm giảm thâm, mờ sẹo				
60	Sản phẩm bôi nám, sạm thâm da, tăng sắc tố, giãn mạch	Hộp	'- Thành phần chính: Tranexamic acid 3%, Tocopherol, Glycerin, Methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol[nano]. Dạng bào chế: kem, Khối lượng: 30g	100
61	Sản phẩm giúp làm mờ sẹo sau phẫu thuật	Hộp	Lanolin 6.7%,Sesamum Indicum Seed Oil 11.7%,Vitis Vinifera Seed Oil 12%, Brassica Campestris Seed Oil 5.88% Dạng bào chế: kem, thể tích/ khối lượng: 30g	400
VI. Sản phẩm môi				-
62	Sản phẩm làm dịu và làm mềm da môi	Tuýp	Trong thành phần có: Triacontanyl Pvp, Glycerin, Squalane, Brassica Campestris (Rapeseed) Sterols, Polyquaternium-61 Dạng bào chế: kem, thể tích: 15ml	500

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
63	Sản phẩm dưỡng ẩm, giảm khô da, ngăn ngừa nứt nẻ do da khô, làm mềm, làm mịn da, dùng cho người lớn và trẻ em trên 3 tháng tuổi.	Tuýp	Trong thành phần có: Olea Europaea (Olive) Fruit Oil, Canola Oil, Macadamia Temifolia Seed Oil, Gossypium Herbaceum (Contol) Seed Oil; Squalane ; Paraffinum Liquidum (Mineral Oil), Paraffin, Cera Microcristallina (Microcrystalline Wax), Caprylic/Capric Triglyceride, Lanolin; Hydrogenated Castor Oil, Tocopheryl Acetate. Dạng bào chế: Mỡ. Thể tích: 20ml	400
64	Sản phẩm giảm khô môi, làm mờ vết chàm môi, giảm nứt núm vú	Tuýp	Làm giảm khô môi, làm mờ vết chàm môi, giảm nứt núm vú. Thành phần chính: Lanolin 100%. Thể tích: 15ml. Dạng kem	300
VII. Sản phẩm hỗ trợ mụn				-
65	Sản phẩm làm dịu da, dưỡng ẩm dành cho da nhạy cảm	Tuýp	Trong thành phần có: Allantoin, Centella Asiatica Leaf Cell Extract, Aesculus Hippocastanum Seed Extract, Escin, Zinc Sulfate, Paraffinum Liquidum, Propylene Glycol, Squalane, Dimethicone; Titanium Dioxide, Tocopheryl Acetate. Dạng bào chế: Cream. Thể tích: 50ml	1.500
66	Sản phẩm dưỡng da, giúp giảm mụn, giảm bóng nhờn chứa bùn hoạt tính.	Tuýp	Trong thành phần có: Peat Extract, Aluminum Strach Octenylsuccinate, Zinc PCA, C12-15 Alkyl Benzoate, Salix Alba (Willow) Bark Extract,BHA, Leuconostoc/Radish Root Fement Filtrate; Titanium Dioxide, Alumina, Aloe Barbadensis Leaf Juice, Hamamelis Virginiana (Witch Hazel) Water, Allantoin, Tocopheryl Acetate, Saccharomyces/Zinc Ferment. Dạng bào chế: Cream. Thể tích: 50ml	200
67	Sản phẩm dưỡng giảm mụn, kiềm dầu	Tuýp	Olus Oil, Niacinamide, Urea, Piroctone Olamine, Hydrogenated Vegetable Oil, Allantoin, Candelilla Cera, Zanthoxylum Bungeanum Fruit Extract, Sodium Hyaluronate, Glycerophosphoinositol Lysine ' - Dạng bào chế: gel; Thể tích 50ml	500
68	Sản phẩm chăm sóc da dành cho da bị mụn trứng cá, da dầu, da hỗn hợp, da nhạy cảm.	Tuýp	Trong thành phần có: Potassium Azeloyl Diglycinate, Aluminum Starch Octenylsuccinate, Taraktogenos Kurzii Seed Oil, Nigella Sativa Seed Oil, Allantoin, Astragalus, Membranaceus Root Extract, Lestospermum Scoparium Branch , Glycerin, Tocopherol. '- Dạng bào chế: Cream; Thể tích 50ml	600
69	Sản phẩm giảm mụn, điều tiết bã nhờn, làm giảm viêm mụn sưng đỏ cho da dầu mụn	Hộp	- Thành phần chính: Simmondsia chinensis (jojoba) seed oil, Potassium azeloyl diglycinate, Phytosphingosine '- Dạng bào chế: Cream; Thể tích 30ml	100
70	Sản phẩm làm dịu da, giảm kích ứng	Hộp	Thành phần chính: Aloe Barbadensis Leaf Juice, Glycerin, Panthenol, , Sodium Hyaluronate, Palmitoyl Tripeptide-8 Mục đích sử dụng: Gel giúp dưỡng ẩm cho da nhạy cảm, hỗ trợ giúp làm mát, làm dịu da. '- Dạng bào chế: gel; Thể tích 30ml	150
71	Sản phẩm làm giảm mụn, dịu da	Tuýp	**Thành phần chính:** Sodium Hyaluronate, Allantoin, Betaine, Chamaecyparis Obtusa Water, Glycyrrhiza Uralensis (Licorice) Root Extract, Houttuynia Cordata Extract, Ceramide NP, Piper Methysticum Leaf/Root/Stem Extract, Panthenyl Triacetate (Panthenol), Guaiazulene, Retinyl Palmitate. '- Dạng bào chế: gel; Thể tích 15ml	400
72	Sản phẩm dưỡng cho da nhạy cảm, giúp giảm đỏ da	Hộp	Thành phần chính : Troxerutin, Boswellia Serrata Gum, Tephrosia Purpurea Seed Extract '- Dạng bào chế: Cream; Thể tích 30ml	300

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thành phần chính	Số lượng
VIII. Sản phẩm tác dụng trên ký sinh trùng				-
73	Sản phẩm làm sạch, kháng ký sinh trùng	Chai	Sulfur 10%, Salicylic acid, Glycolic acid, ZinC PCA, Nước ép lá lô hội, Chiết xuất rễ củ gừng, Chiết xuất quả dưa chuột. '- Dạng bào chế: sữa tắm; Thể tích 150ml	1.300
IX. Sản phẩm khác				
74	Sản phẩm hỗ trợ cải thiện sắc tố da của bệnh bạch biến	Chai	Polyacrylamide 1,7%; C13-14 isoparaffin 0,85%; Caprylyl glycol 0,65%; Dipropylene glycol 0,175%; Zinc gluconate 0,0095%; Superoxide dismutase 0,00275%. '- Dạng bào chế: Cream; Thể tích 50ml	150
75	Sản phẩm hỗ trợ tái tạo sắc tố da bạch biến	Tuýp	- Thành phần: Chiết xuất rễ Húng chanh(Coleus forskohlli). Chiết xuất vỏ quả Muống trâu(Cassiaocccidentalis) '- Dạng bào chế: gel; Khối lượng: 15g	300

CÔNG TY……..

Số:……

V/v cung cấp báo giá, thông tin mỹ phẩm tới Bệnh viện Da liễu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

……, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Bệnh viện Da liễu

Trên cơ sở nội dung yêu cầu báo giá số:……./YCBG-BVDL ngày 03/4/2026 của Bệnh viện Da liễu về việc chào giá gói thầu mua sắm mỹ phẩm tại Nhà thuốc Bệnh viện Da liễu năm 2026-2027. Công ty chúng tôi xin gửi tới quý bệnh viện bản chào giá *(đính kèm theo công văn)*, đồng thời cam kết những nội dung chúng tôi kê khai trong các phụ lục đính kèm theo công văn này là đủ và đúng. Trường hợp thiếu hoặc không đúng Công ty chúng tôi xin chịu trách nhiệm theo đúng quy định Pháp luật hiện hành.

Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn !

CÔNG TY…….

(*Ký, đóng dấu*)

PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm yêu cầu báo giá số /YCBG-BVDL ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bệnh viện Da liễu)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Da liễu

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Da liễu, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các mỹ phẩm như sau:

1. Báo giá cho các mỹ phẩm và dịch vụ liên quan:

STT	STT YCBG	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật của hàng hoá	Mô tả đặc tính, công dụng	Quy cách đóng gói, dạng bào chế	Thể tích/ khối lượng	Nhãn hiệu (nếu có)	Ký mã hiệu (nếu có)	Mã HS (nếu có)	Số công bố	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền	Kết quả trúng thầu trong 12 tháng		
																		Cơ sở y tế	Đơn giá trúng thầu	Số, ngày QĐ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21

Ghi chú:

(1) STT sản phẩm công ty báo giá.

(4): Ghi đầy đủ theo phiếu công bố sản phẩm Tên sản phẩm (Product Name)

(5): Thông số kỹ thuật của hàng hoá: Nhà cung cấp ghi đầy đủ các thành phần có trong sản phẩm, trong đó **in đậm, in nghiêng, làm nổi bật** thành phần chính.

(7): Nhà cung cấp ghi cụ thể quy cách đóng gói, dạng bào chế của sản phẩm. Ví dụ: Hộp 1 tuýp 15ml, gel; Chai 400nl, dung dịch;…

(8):Ghi thể tích, khối lượng sản phẩm theo đơn vị đóng gói nhỏ nhất (chai/ lọ/ ống/ gói/ tuýp/ hộp…).

(9) Ghi đầy đủ theo phiếu công bố sản phẩm phần Nhãn hàng (Brand)

(11) Mã HS: lấy từ tờ khai hải quan (nếu là hàng nhập khẩu) phần MÃ SỐ HÀNG HOÁ, ví dụ: 34013000

(15) Nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính của sản phẩm. Ví dụ: chai, lọ, tuýp, …

(17): Báo giá không cao hơn giá đã bán tại các cơ sở y tế công lập (nộp kèm hóa đơn, thông báo, quyết định trúng thầu, highlight dòng có sản phẩm báo giá)

(19), (20), (21): ghi kết quả trúng thầu tại các cơ sở y tế trong vòng 12 tháng.

Nhà cung cấp có thể báo giá những hàng hoá có thông số kỹ thuật, đơn vị tính tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu báo giá.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: …. ngày, kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các sản phẩm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

….., ngày…. tháng….năm….

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))